

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 465 /UBND-TH
V/v kết quả thực hiện
nhiệm vụ do Chính phủ,
Thủ tướng Chính phủ
giao từ ngày 01/01/2017
đến ngày 24/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1577/Ttg-TH ngày 06/9/2016 về việc yêu cầu rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và Công văn số 10097/VPCP-TH ngày 23/11/2016 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ **từ ngày 01/01/2017 đến ngày 24/01/2019**, như sau:

Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: 340 nhiệm vụ, trong đó:

- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 320 nhiệm vụ.

- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 20 nhiệm vụ.

(Chi tiết theo số liệu đã cập nhật vào hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bảng rà soát thống kê đính kèm)

Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, TH



Trần Ngọc Căng



TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 24/01/2019)
Công văn số 465 /UBND-TH ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh Quang Ngãi)

Tổng nhiệm vụ nội dung	Đang thực hiện		Đã hoàn thành	
	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
340	20	0	308	12

BÁO CÁO NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đang thực hiện đến ngày 24/01/2019)

STT	Số, ký hiệu	Ngày văn bản	Trích yếu	Nội dung theo dõi	VB đã chỉ đạo của UBND tỉnh	Hạn xử lý
1	45/QĐ-TTg	09/01/2019	Quyết định về việc “Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2019 - 2021.	<ul style="list-style-type: none"> - Giao cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh là bộ phận thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu, đề xuất, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách tại địa phương; - Định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung, lập danh sách đối tượng được cấp và danh mục các ấn phẩm báo, tạp chí để nghị cấp sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện chính sách của địa phương về Ủy ban Dân tộc trước ngày 25 tháng 11 hàng năm. 		

2

33/QĐ-TTg | 08/01/2019

Quyết định Phê
duyệt Đề án “Đào
tạo, bồi dưỡng nhà
giáo và cán bộ quản
lý giáo dục mầm non
giai đoạn 2018 -
2025”

- a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non tại địa phương theo nội dung Đề án;
- b) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Đề án phù hợp với điều kiện của địa phương;
- c) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nhiệm vụ có liên quan được quy định tại Đề án này.
- d) Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Đang xử lý văn
bản

14/TB-
VPCP

08/01/2019

Thông báo kết luận
của Thủ tướng Chính
phủ Nguyễn Xuân
Phúc tại Hội nghị
giải pháp ổn định
dân di cư tự do trên
địa bàn cả nước và
quản lý, sử dụng đất
có nguồn gốc từ
nông, lâm trường tại
Tây Nguyên.

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường công tác khoanh nuôi tái sinh, chăm sóc, làm giàu rừng, đặc biệt quan tâm tới môi trường và quyền lợi của người trồng rừng. Tây Bắc, Tây Nguyên phải là màu xanh, không được để sa mạc hóa và phải là trung tâm trồng rừng, ché biến gỗ của quốc gia. Ở đâu có rừng, môi trường được bảo vệ, thì ở đó bảo đảm được cuộc sống của người dân. Vì vậy, trong thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đầu mối, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về di dân, tái định cư, cần tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng các chương trình, dự án và lồng ghép theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp để hỗ trợ thực hiện các dự án bồi trí ổn định dân di cư tự do, nhằm phát triển sản xuất, ổn định đời sống lâu dài cho các hộ dân.
- Đẩy mạnh công tác khoán, bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020; hướng dẫn các địa phương tận dụng diện tích dưới tán rừng sản xuất để phát triển một số cây dược liệu có giá trị kinh tế cao.
- Phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, lựa chọn dự án ưu tiên về di dân tự do cấp bách, tổng hợp danh mục, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp danh mục các dự án bồi trí ổn định dân di cư tự do gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.
- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, công ty nông, lâm nghiệp tiếp tục rà soát, đánh giá, mô hình quản trị doanh

			Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hành động với các mục tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực, cơ chế kiểm tra, giám sát, cơ quan chịu trách nhiệm và lộ trình chi tiết để cụ thể hóa, thể chế hóa Nghị quyết trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức mình; tăng cường lãnh đạo, tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết; rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển có liên quan; hoàn thiện đồng bộ các văn bản dưới luật, cơ chế, chính sách phát triển bền vững kinh tế biển phù hợp với tình hình và điều kiện của mỗi vùng, miền, địa phương; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện.	Công văn số 7330/UBND- NNTN ngày 03/12/2018 V/v triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành TW Đảng khóa XII
10	11478/VPC P-NN	23/11/2018	Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành TW Đảng khóa XII	Giao Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch tại Công văn số 7097/UBND-KGVX ngày 21/11/2018 V/v triển khai thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ
11	1497/QĐ- TTg	08/11/2018	Quyết định Phê duyệt “Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030”	- Căn cứ Chiến lược, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển thông tin tại địa phương. - Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông; phản ánh, kiến nghị biện pháp xử lý những vướng mắc phát sinh.

12

1437/QĐ-
TTg

29/10/2018

quyết định Phê duyệt Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025

Triển khai thực hiện Đề án tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành chức năng; Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án, trong đó chú trọng việc triển khai xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời; hỗ trợ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận với các dịch vụ; triển khai mô hình, đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; triển khai Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

c) Bố trí ngân sách thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Huy động nguồn lực triển khai Đề án tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Đề án này với các chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương; Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Đề án tại địa phương để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

13

1438/QĐ-
TTg

29/10/2018

Quyết định Phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án trong đó chú trọng đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Đề án này với các chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương; Chủ động bố trí ngân sách để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực triển khai Đề án tại địa phương; Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Đề án tại địa phương để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

Giao nhiệm vụ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 6831/UBND-KGVX ngày 07/11/2018 V/v triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

Giao nhiệm vụ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 6831/UBND-KGVX ngày 07/11/2018 V/v triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

14

1385/QĐ-TTg

21/10/2018

Quyết định Phê
duyệt Đề án hỗ trợ
thôn, bản, áp của các
xã đặc biệt khó khăn
khu vực biên giới,
vùng núi, vùng bãi
ngang ven biển và
hải đảo xây dựng
nông thôn mới và
giảm nghèo bền
vững giai đoạn 2018
- 2020

Triển khai Đề án hỗ trợ thôn, bản, áp của các xã đặc biệt
khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven
biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền
vững giai đoạn 2018 - 2020

Văn bản số
6648/UBND-
NNTN ngày
30/10/2018 V/v
tham mưu triển
khai thực hiện
Quyết định số
1385/QĐ-TTg
ngày 21/10/2018
của Thủ tướng
Chính phủ

30/12/202
0

15

1299/QĐ-TTg

03/10/2018

Quyết định Phê duyệt Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025

- a) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành tại địa phương tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Đề án trên địa bàn.
- b) Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền về văn hóa ứng xử trong trường học, trong các gia đình học sinh, sinh viên tại địa phương; bồi dưỡng cán bộ về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử, hoạt động văn hóa, thể thao cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng tại địa phương, nhất là vào các dịp nghỉ hè, Lễ, Tết.
- c) Chủ trì xây dựng và chịu trách nhiệm chính về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; môi trường văn hóa ngoài trường học, để không ảnh hưởng xấu đến văn hóa ứng xử trong trường học.
- d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tuyên truyền các nội dung về ứng xử văn hóa, các tấm gương ứng xử văn hóa trong hệ thống bản tin, hệ thống thông tin của hệ thống các trường học tại địa phương và phát thanh truyền hình trong hệ thống thông tin cơ sở.
- e) Chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng kế hoạch và thực hiện giáo dục văn hóa ứng xử từ gia đình, cộng đồng cho học sinh, sinh viên trên địa bàn cư trú.
- f) Giao trách nhiệm các cấp chính quyền tại địa phương chịu trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử trong các nhà trường.
- g) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử, văn hóa học đường trong các cơ sở giáo dục tại địa phương.
- h) Chỉ đạo, giám sát, thanh tra kiểm tra; đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Giao nhiệm vụ
cho Sở Giáo dục
và Đào tạo tại
Công văn số
6309/UBND-
KGVX ngày
07/10/2018 V/v
triển khai thực
hiện Quyết định
số 1299/QĐ-TTg
ngày 03/10/2018
của Thủ tướng
Chính phủ

16

7683/VPCP
-KSTT

14/08/2018

V/v nâng cao chỉ số
Chính phủ điện tử
của Việt Nam theo
phương pháp đánh
giá của Liên hiệp
quốc

Các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai nghiêm túc và hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trong các năm 2018-2019; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó ưu tiên các dịch vụ công thiết yếu; triển khai hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, bao đảm mỗi Bộ, ngành, địa phương chỉ có một Công Dịch vụ công tập trung, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khai thác và sử dụng.

Giao các sở, ban
ngành, UBND các
huyện, thành phố
tại Công văn số
5109/UBND-
KGVX ngày
24/08/2018 V/v
triển khai thực
hiện Công văn số
7683/VPCP-
KSTT ngày
14/8/2018 của
Văn phòng Chính
phủ

Quyết định Phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam
giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030

1. Bộ Xây dựng:

- Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Đề án; phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.
- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối tổng thể thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh; chỉ đạo, phối hợp với các địa phương để rà soát, đánh giá, lựa chọn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt khu vực thực hiện thí điểm và chương trình, kế hoạch thực hiện thí điểm; hỗ trợ các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện thí điểm; tổ chức rút kinh nghiệm theo giai đoạn và nhân rộng các mô hình phù hợp điều kiện Việt Nam.
- Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước để áp dụng cho các chương trình, dự án thí điểm.
- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông về phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh.
- Định kỳ kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành và địa phương việc thực hiện Đề án. Hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai áp dụng Khung tham chiếu ICT phát triển đô thị thông minh; quy định chung về phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu đô thị; xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ICT áp dụng cho đô thị thông minh.
- Phối hợp với Bộ Xây dựng và các địa phương tổ chức thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh.
- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng về phát triển hạ tầng

Đã triển khai tại
Công văn số
5024/UBND-
CNXD ngày
21/8/2018 V/v
triển khai thực
hiện Đề án phát
triển đô thị thông
minh bền vững
Việt Nam giai
đoạn 2018-2025
và định hướng
đến năm 2030

ICT phục vụ phát triển đô thị thông minh.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo, thống nhất quản lý về việc đảm bảo an toàn thông tin phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp ICT đảm bảo sẵn sàng hạ tầng ICT phục vụ phát triển đô thị thông minh.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Chỉ đạo, ưu tiên các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh trong quá trình thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia phục vụ phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu phát triển các ứng dụng giải pháp thông minh, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

4. Bộ Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển nền công nghiệp điện tử thông tin truyền thông trong nước, sản xuất tạo nguồn cung ứng tại chỗ cho quá trình xây dựng, vận hành, bảo dưỡng, thay thế thiết bị phục vụ phát triển đô thị thông minh.

- Chủ trì, chỉ đạo thống nhất quản lý và phát triển các ứng dụng đô thị thông minh trong lĩnh vực quản lý, điều tiết năng lượng, mạng lưới điện thông minh và các lĩnh vực khác theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai xây dựng hệ thống dữ liệu không gian đô thị (thống nhất dữ liệu nền địa lý, dữ liệu đất đai và tài sản khác gắn liền với đất, dữ liệu địa chất và các dữ liệu không gian khác trên nền tảng GIS).

đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh.

- Chủ trì, chỉ đạo thống nhất quản lý và phát triển các ứng...

18	236/TB-VPCP	05/07/2018	<p>Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực kiêm điểm tình hình thực hiện Quy hoạch điện VII điều chỉnh và các giải pháp đảm bảo cung ứng điện đến năm 2025</p> <p>Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018</p>	<p>Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện chỉ đạo liên quan tại văn bản số 24/ TB-VPCP ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận tại cuộc họp Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực và nghe báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Quy hoạch điện VII điều chỉnh, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án điện, nhất là đối với các đường dây và trạm đấu nối đồng bộ với phát điện nhà máy, các dự án điện trọng điểm, cấp bách</p> <p>Nghiên cứu và xây dựng Đề án chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan hành chính nhà nước không nhất thiết phải thực hiện; đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện, phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.</p>	<p>UBND tỉnh giao tại Công văn 4104/UBND-CNXD ngày 12/7/2018 V/v triển khai kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực</p>
19	1/NQ-CP	01/01/2018			Đang triển khai
20	559/QĐ-TTg	24/04/2017	<p>Quyết định Phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”</p>	<p>Tổ chức sơ kết tình hình, kết quả thực hiện việc hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước</p>	<p>Đang triển khai thực hiện theo yêu cầu của Đề án</p>

31/03/2019